TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2022/HNGĐST
Ngày: 23-3-2022
V/việc: " Tranh chấp hôn nhân và gia đình "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Trần Hoài Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Hưng và ông Vi Anh Tú.

- Thư ký phiên toà: Bà Vi Hải Yến - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Trần Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳ Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 60/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2021 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lương Thị L. Sinh năm: 1992.

Trú tại: Bản B, xã CT, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Vy Văn H. Sinh năm: 1993.

Trú tại: Bản B, xã CT, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17/11/2021, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lương Thị L trình bày: Vào ngày 12/02/2011, chị và anh Vy Văn H tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán tại địa phương. Cho đến ngày 01/4/2013, hai người đã làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định tại UBND xã CT, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn không tự giải quyết được. Do tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng, quan hệ vợ chồng không còn tình cảm và không còn hạnh phúc. Vì vậy, chị L làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Vy Văn H.

Về quan hệ con cái: Chị Lương Thị L và anh Vy Văn H có một con chung là cháu Vi Hoàng H, sinh ngày 29 tháng 4 năm 2012. Nếu ly hôn thì chị L đề nghị được giao nuôi con chung. Thời điểm nộp đơn khởi kiện, chị L yêu cầu anh H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị mỗi tháng 1.000.000^{đ} cho đến khi con chung trưởng thành. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án anh H không có mặt tại Tòa án để làm việc và theo chị L, anh H hiện nay nghiện ma túy, không có công

việc ổn định nên không yêu cầu anh H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nữa. Ngoài ra, hai người không nhận nuôi con nuôi và không ai có con riêng.

Về tài sản: Chị Lương Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản.

Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã gửi Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đương, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập phiên tòa cho anh Vy Văn Hoàng. Vào ngày 23/11/2021, anh H có mặt tại Tòa án theo giấy triệu tập, tuy nhiên anh H từ chối viết bản tự khai và khai báo sự việc liên quan đến vụ án với lý do không đồng ý ly hôn theo như yêu cầu của chị L. Từ đó, anh H đều không có mặt tại Tòa án để tham gia giải quyết vụ án. Qua xác minh tại UBND xã CT được biết, sau khi nhận được Thông báo thụ lý vụ án, các Giấy triệu tập đương sự, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập phiên tòa thì cán bộ UBND xã CT đã trực tiếp tống đạt cho anh Vy Văn H và mẹ của anh H là bà Vi Thị Ng, lý do vì sao mà anh H không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án thì không biết. Xác minh tại Ban công an xã CT được biết, anh Vy Văn H có hộ khẩu thường trú tại bản B, xã CT, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An. Hiện nay anh H đang có mặt tại địa phương. Xác minh tại mẹ đẻ của anh H - bà Vi Thị Ng được biết, bà đều nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án gửi cho anh H do cán bộ UBND xã CT tống đạt và đều giao lại cho anh H, nhưng do anh H không muốn ly hôn với chị L nên không đến Tòa án để làm việc.

Quá trình giải quyết vụ án, con chung của chị Lương Thị L và anh Vy Văn H - cháu Vi Hoàng H trình bày: Nếu bố mẹ ly hôn thì có nguyện vọng được ở với mẹ.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn đã cố tình vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Cho chị L được ly hôn với anh H, giao con chung cho chị L nuôi dưỡng và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H. Áp dụng điều 147 BLTTDS, buộc chị L phải chịu án phí DSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án*: Tranh chấp giữa chị Lương Thị L và anh Vy Văn H là "Ly hôn". Vì vậy, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu theo quy định tại khoản 1 điều 28 và điểm a khoản 1 điều 35 BLTTDS.

[1.2] *Về sự vắng mặt của các đương sự:* Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Lương Thị L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Vy Văn H không có mặt theo Giấy triệu tập của Tòa án. Đây là lần thứ hai Tòa án mở phiên tòa và triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn vẫn vắng mặt. Xét thấy, nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt đúng quy định, bị đơn không có yêu cầu phản tố. Vì vậy, căn cứ vào các

điểm a, b khoản 1 điều 227 và các khoản 1, 3 Điều 228 BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị L và anh H.

[1.3] Quá trình giải quyết vụ án, chị Lương Thị L rút một phần yêu cầu khởi kiện. Căn cứ khoản 2 Điều 71 BLTTDS, cần chấp nhận yêu cầu này của chị L.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ tình cảm: Hôn nhân giữa chị Lương Thị L và anh Vy Văn H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng và có đăng ký kết hôn phù hợp với quy định của pháp luật. Quá trình chung sống thì giữa hai người đã xảy ra mâu thuẫn, nay chị L nhất quyết ly hôn. Thấy rằng, hôn nhân của chị L - anh H không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, nên chấp nhận yêu cầu của chị L, cho chị Lương Thị L được ly hôn với anh Vy Văn H, điều này là phù hợp với thực tế cuộc sống và cũng là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Quan hệ con cái: Vợ chồng có một người con chung, ngoài ra không ai có con riêng và không nhận nuôi con nuôi. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị L đề nghị nếu ly hôn thì chị xin nhận nuôi dưỡng, chăm sóc con chung và không yêu cầu anh Hoàng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Theo lời khai của con chung - cháu Vi Hoàng H thì nếu bố mẹ ly hôn có nguyện vọng được ở với mẹ. Thấy rằng, việc giao con chung chưa thành niên cho ai nuôi sau khi vợ chồng ly hôn là xuất phát từ quyền lợi của người con được nuôi dưỡng trong điều kiện tốt nhất về mọi mặt. Xét thấy, bản thân chị L có sức khỏe, có nhận thức và có công việc ổn định để nuôi con; bên canh đó, quá trình giải quyết vụ án anh H không có mặt để trình bày ý kiến nên cần chấp nhận yêu cầu của chị L. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Vy Văn H.

[2.3] Quan hệ tài sản: Chị Lương Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản. Vì vậy, nên miễn xét.

[3] Về án phí: Cần buộc chị Lương Thị L phải chịu án phí DSST về ly hôn.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 2 Điều 71; các khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 147 BLTTDS;

- Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Lương Thị L. Cho chị Lương Thị L được ly hôn với anh Vy Văn H.

2. Về con cái:

- Giao cháu Vi Hoàng H, sinh ngày 29 tháng 4 năm 2012 cho chị Lương Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi trưởng thành.

- Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Vy Văn H.

- Anh Vy Văn H có quyền đi lại, thăm nom và giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lương Thị L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí DSST về ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006360 ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳ Châu. Chị L đã nộp đủ án phí DSST.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Lương Thị L và anh Vy Văn H có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Hoài Nam

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND huyện Quỳ Châu
- Chi cục THADS huyện Quỳ Châu
- Phòng KTNV&THA - TAND tỉnh Nghệ An
- UBND xã CT, H.Quỳ Châu, T.Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án